



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số: 01/2014/NQ-ĐHCD

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**
80- * - 08

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH.11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014; và
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn, ngày 24 tháng 04 năm 2015.

Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung đã trình tại Đại hội như sau:

- 1.1 Tờ trình số 1: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản trị và Báo cáo của Ban Kiểm soát.
Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- 1.2 Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
- 1.3 Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014

Stt	Chỉ tiêu	Trị giá
1	Vốn điều lệ	90.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	34.092.362.083
2.1	Cổ tức năm 2014 từ công ty con AGF	10.732.834.971
2.2	Lợi nhuận năm 2014 do công ty mẹ AGR thực hiện	23.359.527.112
3	Trích lập các quỹ	2.102.357.440
3.1	Trích khen thưởng CB-CNV (5% LN do Cty mẹ thực hiện)	1.167.976.356
3.2	Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% LN do Cty mẹ thực hiện)	467.190.542
3.3	Trích khen thưởng HDQT và BKS(2% LN do Cty mẹ thực hiện)	467.190.542
4	Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ	31.990.004.643
5	Cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt: 15% mệnh giá cổ phiếu (đã tạm ứng 15% mệnh giá cổ phiếu)	13.500.000.000
6	Lợi nhuận giữ lại	18.490.004.643

Tỷ lệ tán thành: 87,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội



1.4 Tờ trình số 4:

- ❖ Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.
 - Tỷ lệ thực hiện: 100:20 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 20 cổ phiếu mới);
 - Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: cổ phiếu thưởng sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ (thập phân phát sinh nếu có) sẽ được hủy bỏ;
 - Nguồn thực hiện: **18.000.000.000 đồng** từ nguồn thặng dư vốn cổ phần tại 31/12/2014.
- ❖ Ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị tiến hành các thủ tục phát hành cổ phiếu, chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng và thực hiện phân phối cổ phiếu thưởng theo đúng quy định hiện hành.

Tỷ lệ tán thành: 87,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

1.5 Tờ trình số 5: Kế hoạch kinh doanh năm 2015

STT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch hợp nhất năm 2015
1	Doanh thu (*)	VNĐ	456.086.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	40.437.000.000

() Bao gồm doanh thu dịch vụ cho thuê nhà xưởng giữa Công ty mẹ và Công ty con*

Tỷ lệ tán thành: 89,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

1.6 Tờ trình số 6: Ủy quyền HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.7 Tờ trình số 7: Thông qua thù lao và chi phí hoạt động năm 2015 của HĐQT, BKS và Thư ký

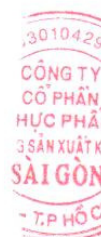
Thù lao và chi phí hoạt động/năm	Số lượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	1	120.000.000
Thành viên HĐQT	4	336.000.000
Trưởng BKS	1	84.000.000
Thành viên BKS	2	144.000.000
Thư ký HĐQT	1	30.000.000
Tổng cộng	9	714.000.000

Tỷ lệ tán thành: 99,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.8 Tờ trình số 8: Hoàn nhập số dư Quỹ dự phòng tài chính là 8.052.708.929 VND vào Quỹ đầu tư phát triển (theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015)

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.9 Tờ trình số 9: Thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của công ty trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (gọi tắt là thị trường Upcom) theo



Thông tư số 01/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 05/01/2015, có hiệu lực từ ngày 01/03/2015.

Tỷ lệ tán thành: 89,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

- 1.10 Tờ trình số 10: Miễn nhiệm tư cách thành viên BKS công ty nhiệm kỳ II (2011-2015) đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân; Thông qua Danh sách đề cử - ứng cử thành viên thay thế là Bà Đặng Thu Hà

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 2: Kết quả bầu cử thay thế 01 thành viên BKS nhiệm kỳ II (2011-2015) như sau:

Họ và tên	Số phiếu bầu nhận được	Tỷ lệ % trên tổng số cổ phần được quyền bầu cử tại đại hội
ĐẶNG THU HÀ	8.005.430	99,95%

Điều 3: Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 thông qua, giao cho Hội đồng quản trị công ty chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai theo dõi thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2015

TM.CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



VÔ THỊ HUYỀN LAN

